

Số: /TB-UBND

Mường Tè, ngày tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn đơn vị chủ trì liên kết thực hiện Dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/ 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai nội dung đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 44/2022/NQ-HĐND ngày 20/9/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 30/6/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Báo cáo hỗ trợ nghiên cứu, khảo sát, tư vấn đánh giá và xây dựng phương án triển khai vùng trồng dược liệu quý trên địa bàn huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu theo Công văn số 684/VDL-KHĐT ngày 16/5/2023 của Viện Dược liệu.

UBND huyện Mường Tè thông báo đến các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân biết, tiến hành các thủ tục để thực hiện lựa chọn đơn vị chủ trì, liên kết triển khai thực hiện dự án đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, với các nội dung sau:

(Có biểu thông tin chi tiết về dự án kèm theo)

1. Hồ sơ đề xuất thực hiện dự án dược liệu quý theo Mục I, Phụ lục Thông tư 10/2022/TT-BYT ngày 22/9/2022, gồm 7 biểu mẫu (từ biểu B1.1 đến B1.7).

(Có phụ lục mẫu hồ sơ kèm theo)

2. Số lượng hồ sơ: 12 bộ hồ sơ, trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc (có dấu và chữ ký trực tiếp); 11 bộ hồ sơ còn lại phô tô có dấu đỏ của đơn vị chủ trì dự án và 01 bản điện tử ghi hồ sơ trên ổ USB (dạng PDF, không cài mật khẩu).

3. Nơi nhận hồ sơ: Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; địa chỉ: Khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; (Liên hệ đ/c Tổng Văn Thi - Trưởng phòng Nông nghiệp & PTNT huyện; SĐT: 0948977129).

4. Thời gian nộp hồ sơ đề xuất dự án: Trước 17 giờ 00 phút, ngày 15/6/2023 (20 ngày khi thông báo được phát hành theo quy định điểm e, khoản 1, Điều 12 Luật Đấu thầu 2013). Các hồ sơ gửi qua đường Bưu điện được tính theo dấu đến của Bưu điện chậm nhất là ngày 17/6/2023.

UBND huyện Mường Tè trân trọng thông báo để các tổ chức, cá nhân biết, tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền);
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Y tế tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Sở NN&PTNT tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Các Doanh nghiệp; HTX;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Văn Cương

THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

Tên dự án	Mục tiêu/yêu cầu	Nội dung	Đối tượng, tiêu chuẩn kỹ thuật	Địa điểm, diện tích triển khai	Thời gian thực hiện
Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu	<p><i>Mục tiêu chung:</i> Bước đầu hình thành hệ thống chuỗi giá trị phát triển dược liệu quý; hình thành ý thức nuôi trồng dược liệu theo chuỗi giá trị và bảo tồn nguồn gen dược liệu đảm bảo các quy trình và tiêu chuẩn quản lý chất lượng; kết hợp bảo vệ và phát triển rừng bền vững</p> <p><i>Mục tiêu cụ thể:</i> 1. Hình thành được</p>	<p>1. Đầu tư vùng trồng dược liệu quý với quy mô tối thiểu 210 ha với hạ tầng đồng bộ (phân lô, hệ thống bờ rào bảo vệ lô, hệ thống đường để chăm sóc, thu hoạch, hệ thống tưới tiêu, cải tạo đất đáp ứng GACP-WHO,...)</p> <p>2. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng (phân lô, hệ thống đường để chăm sóc, thu hoạch, cải tạo đất đáp ứng GACP-WHO,...) vùng nguyên liệu công nghệ cao tối thiểu 30 ha.</p>	<p>I. Đối tượng</p> <p>1. Đối tượng cây dược liệu dự kiến triển khai thực hiện: Bách bộ, Bảy lá một hoa, Lan kim tuyến, Cỏ thơm, Đảng sâm Việt Nam, Sâm Lai Châu,..... (Phụ lục đính kèm)</p> <p>II. Tiêu chuẩn kỹ thuật</p> <p>2.1. Tiêu chuẩn kỹ thuật sản xuất theo: Quy định tại Thông tư số 19/2019/TT-BYT ngày 30/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế.</p> <p>2.2. Cải tạo đất đáp ứng GACP -WHO</p> <p>2.3. Phân lô, hệ thống đường để chăm sóc, thu hoạch</p> <p>2.4. Hệ thống điện</p> <p>2.5. Hệ thống nước tưới</p> <p>2.6. Cải tạo đất đáp ứng GACP -WHO</p> <p>2.7. Phân lô, hệ thống đường để chăm sóc, thu hoạch</p>	<p>- Tại các xã: Ka Lăng, Pa Ủ, Pa Vệ Sủ, Tá Bạ, Tà Tổng, Thu Lũm. Đáp ứng yêu cầu tổng diện tích tối thiểu là 210 ha (phụ lục đính kèm)</p>	<p>Giai đoạn 2023 - 2025</p>

<p>tối thiểu 210 ha vùng trồng được liệu quý, trong đó có 30 ha vùng trồng ứng dụng công nghệ cao.</p> <p>2. Hình thành được khu vực bảo quản, sơ chế, chế biến và chiết xuất đáp ứng tiêu chuẩn GMP và GSP từ đối tượng các cây dược liệu.</p> <p>3. Tạo lập được ít nhất 02 sản phẩm dược liệu bền vững được truy xuất nguồn gốc, xuất xứ, đảm bảo chất lượng.</p> <p>4. Tạo việc làm và thu nhập ổn định cho tối thiểu 300 lao động địa phương; trong đó tối thiểu 50% lao động là người dân tộc thiểu số.</p>	<p>3. Đầu tư, cải tạo cơ sở hạ tầng về xử lý chất thải, giao thông, điện, nước, nhà xưởng, cơ sở bảo quản dược liệu quý và mua sắm trang thiết bị trong hàng rào dự án</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư xây dựng, cải tạo cơ sở chế biến, chiết xuất sản xuất dược liệu đáp ứng GMP. - Đầu tư xây dựng cơ sở bảo quản dược liệu đáp ứng GSP. 	<p>2.8. Hệ thống điện</p> <p>2.9. Hệ thống nước tưới</p> <p>2.10. Tiêu chuẩn công nghệ cao theo quy định tại Quyết định 34/2019/QĐ-TTg ngày 18/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>3. Khu vực bảo quản, sơ chế, chế biến dược liệu đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 35/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 và Thông tư số 36/2018/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế. Công suất bảo quản, sơ chế, chế biến đảm bảo cho toàn bộ dược liệu được sản xuất của dự án.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường giao thông kết nối chuẩn cấp V miền núi - Hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước <p>Công suất bảo quản, sơ chế, chế biến cho toàn bộ sản lượng các loại cây dược liệu triển khai của dự án huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu</p>			
	<p>4. Đào tạo nghề cho lao động tại chỗ</p>	<p>4. Lao động tham gia trực tiếp vào dự án; thành viên tham gia liên kết thực hiện dự án tối thiểu 300 lao động</p>			
	<p>5. Xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm chủ lực quốc gia và cấp tỉnh là dược liệu, sản phẩm từ dược liệu</p>	<p>5. Xây dựng được nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm chủ lực quốc gia và cấp tỉnh là dược liệu, sản phẩm từ dược liệu</p>			
	<p>6. Hoàn thiện quy trình kỹ thuật, công nghệ nuôi trồng, chăm sóc, thu hoạch, chế biến, chiết xuất, bào chế các dược liệu</p>	<p>6. Quy trình kỹ thuật, công nghệ nuôi trồng, chăm sóc được ban hành bởi Chủ trì liên kết, thành viên tham gia liên kết thực hiện dự án</p>			
	<p>7. Tiếp nhận, triển khai ứng dụng chuyển giao</p>	<p>7. Báo cáo kết quả thực hiện ứng dụng tiếp nhận ứng dụng kết quả triển khai được hội đồng cơ sở</p>			

		<p>khoa học kỹ thuật mới, áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi.</p>	<p>của Chủ trì liên kết, thành viên tham gia liên kết thực hiện dự án thông qua.</p>		
		<p>8. Hỗ trợ đầu tư giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm</p>	<p>8. Chủ trì liên kết, thành viên tham gia liên kết thực hiện dự án: Giống, vật tư, bao bì nhãn mác sản phẩm phải có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo chất lượng theo quy định.</p>		
		<p>9. Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng hệ thống kết nối chuỗi giá trị dược liệu và sản phẩm y dược cổ truyền được truy xuất nguồn gốc, xuất xứ, quản lý chất lượng; xúc tiến thương mại</p>	<p>9. Chủ trì liên kết và thành viên liên kết thực hiện dự án: Vùng trồng dược liệu và sản phẩm từ dược liệu được kê khai trên hệ thống nguồn gốc xuất xứ và thương mại điện tử.</p>		

PHỤ LỤC
DỰ KIẾN ĐỊA ĐIỂM VÀ ĐỐI TƯỢNG CÂY DƯỢC LIỆU TRIỂN
KHAI DỰ ÁN

Bảng 1. Địa điểm dự kiến triển khai vùng trồng dược liệu quý

TT	Địa điểm	Diện tích (ha)	Ghi chú
1	Xã Ka Lăng	31,75	
	Xã Pa Ủ	50,45	
2	Xã Pa Vệ Sủ	120,18	
3	Xã Tá Bạ	40,90	
5	Xã Tà Tổng	10,85	
6	Xã Thu Lũm	21,25	
	Tổng	275,38	

Bảng 2. Danh sách đối tượng cây dược liệu dự kiến phát triển

TT	Tên phổ thông	Tên khoa học
1	Bách bộ	<i>Stemona tuberosa</i> Lour.
2	Bảy lá một hoa	<i>Paris vietnamensis</i> (Takht) H.Li
3	Lan kim tuyến	<i>Anoectochilus setaceus</i> Blume
4	Cỏ thơm	<i>Lysimachia foenum -graecum</i> Hance
5	Đảng sâm Việt Nam	<i>Codonopsis javanica</i> (Blume) Hook.f & Thomson.
6	Đỗ trọng	<i>Eucomia ulnoides</i> Oliv.
7	Hoàng tinh hoa trắng	<i>Disporopsis longifolia</i> Craib.
8	Quế	<i>Cinnamomum cassia</i> Nees & Eberth
9	Sa nhân tím	<i>Amomum vilosum</i> Lour.
10	Sâm cau, Sâm tiên mao	<i>Curculigo orchioides</i> Gaertn.
11	Sâm Lai Châu	<i>Panax vietnamensis</i> var. <i>fuscidiscus</i> Komatsu, S.Zhu & S.Q.Cai
12	Sói rừng	<i>Chloranthus glabra</i> Thunb.
13	Tam thất hoang	<i>Panax stipuleanatus</i> H.T.Tsai & K.M.Feng
14	Thảo quả	<i>Amomum aromaticum</i> Roxb.